

XÂY DỰNG MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG SINH VIÊN NHÓM THỂ THAO NÂNG CAO

Đỗ Ngọc Cường*

Tóm tắt:

Bồi dưỡng những hạt nhân thể thao (hướng dẫn viên thể thao không chuyên) từ những sinh viên yêu thích và có năng khiếu thể thao (nhóm thể thao nâng cao) trong các trường đại học là cần thiết, phù hợp với nhu cầu xã hội. Mục tiêu và nội dung chương trình bồi dưỡng cho nhóm này cần được xác định dựa trên thực tiễn nhu cầu xã hội và nguyện vọng của sinh viên. Qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn, tác giả xác định mục tiêu và nội dung chương trình theo hướng nâng cao thành tích và bồi dưỡng nghiệp vụ thể thao cho sinh viên nhóm thể thao nâng cao.

Từ khóa: Nhu cầu, mục tiêu, chương trình, nghiệp vụ thể thao, năng khiếu thể thao.

BUILDING OF TRAINING PROGRAM TARGET AND CONTENT FOR ADVANCED SPORTS STUDENTS

Summary:

Training sports athletes (unprofessional sports coaches) from the gifted students (advanced sports group) at universities is necessary and appropriate to the social demand. The target and content of the program should be based on the social demand and student aspiration. Through the research of theory and practice, the author has defined the target and content of the program forwards to improving their achievements and training sports speciality for advanced sports students.

Keywords: Demand, target, program, sports speciality, sports gift.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xã hội ngày nay, sự phát triển mạnh mẽ của phong trào thể thao quần chúng với rất nhiều loại hình tập luyện và thi đấu diễn ra thường xuyên. Để các hoạt động thể thao quần chúng được triển khai nhanh chóng, thuận tiện và đạt hiệu quả cao thì các hạt nhân thể thao trong các đơn vị cơ sở (cơ quan, trường học, địa phương...) có vai trò rất quan trọng. Trong thực tiễn hoạt động thể thao quần chúng, những cá nhân này có thể vừa là thành viên chủ chốt thi đấu trong các đội thể thao, vừa có thể là hướng dẫn viên tập luyện, trọng tài, người tổ chức các hoạt động thể thao... Do vậy, để phát huy tốt nhất vai trò của các hạt nhân thể thao trong các hoạt động thể thao quần chúng thì việc bồi dưỡng nâng cao thành tích và nghiệp vụ thể thao cho họ là việc làm rất cần thiết.

Một trong những “nguồn” quan trọng để bồi dưỡng các hạt nhân thể thao quần chúng chính là những sinh viên yêu thích và có năng khiếu thể thao hay còn gọi là nhóm thể thao nâng cao (TTNC) đang học trong các trường đại học, cao

đẳng. Nhóm này được lựa chọn theo khóa học, theo khoa hoặc có thể là đội tuyển, CLB thể thao của các khoa, trường. Từ đó xây dựng chương trình và cách thức tổ chức các hoạt động phù hợp nhằm nâng cao trình độ thể thao cũng như nghiệp vụ cơ bản cho họ thông qua các hoạt động giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trong trường đại học. Để công tác này đạt hiệu quả cao thì việc xác định mục tiêu và nội dung chương trình bồi dưỡng là một nhiệm vụ rất quan trọng.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu đề tài sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn tọa đàm; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Căn cứ vào nhu cầu xã hội và nguyện vọng của sinh viên nhóm TTNC được tổng hợp trong Bài báo “Nhu cầu về việc bồi dưỡng nâng cao cho những sinh viên yêu thích và có năng khiếu thể thao” (Tạp chí khoa học Đào tạo và huấn

*NCS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

luyện TDTT, số đặc biệt/2015, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, tr. 151 – 156), tác giả xây dựng mục tiêu và nội dung chương trình bồi dưỡng cho sinh viên nhóm TTNC.

1. Xác định mục tiêu của chương trình

Từ kết quả nghiên cứu nhu cầu của xã hội và của người học cho biết chương trình cần phát triển những năng lực cụ thể gì cho sinh viên, là căn cứ xác định những nội dung mục tiêu cụ thể của chương trình. Từ đó, tác giả bước đầu xác định mục tiêu của chương trình TTNC với các nội dung như sau:

* **Về kiến thức:** Có hiểu biết sơ lược về lĩnh vực TDTT (Lý luận và phương pháp TDTT, y sinh học TDTT...); Có kiến thức cơ bản về môn TTNC (Kỹ chiến thuật cơ bản; Luật thi đấu; Phương pháp trọng tài; Phương pháp tổ chức các hoạt động tập luyện, thi đấu... cấp độ thể thao quần chúng).

* **Về kỹ năng:** Đạt trình độ thể lực chung theo lứa tuổi; Có trình độ nhất định về thể lực

chuyên môn; Có khả năng thực hiện những kỹ chiến thuật cơ bản; Có khả năng tham gia thi đấu ở cấp phong trào; Có kỹ năng cơ bản xử lý ban đầu những chấn thương thường gặp trong thể thao; Thực hiện được ít nhất một trong các nghiệp vụ về trọng tài, tổ chức thi đấu, tổ chức và hướng dẫn tập luyện...(cấp phong trào).

* **Về thái độ:** Có ý thức tuyên truyền, hướng dẫn mọi người thực hiện đúng các nguyên tắc cơ bản khi tham gia các hoạt động thể thao; Có trách nhiệm (với tư cách là hạt nhân thể thao) phát triển các hoạt động thể thao trong cộng đồng.

Để đảm bảo những mục tiêu đã lựa chọn là phù hợp với thực tiễn của hoạt động thể thao quần chúng, tác giả đã tham khảo ý kiến chuyên gia về những mục tiêu đã xây dựng. Đối tượng hỏi ý kiến gồm: Các Trưởng Bộ môn (Khoa) TDTT trong các trường đại học; Cán bộ Phòng Nghiệp vụ thể thao; Cán bộ thể thao các phòng (trung tâm) VH-TT-TT thuộc tỉnh Thái Nguyên. Tổng số người được hỏi là 28.

Bảng 1. Ý kiến của chuyên gia về mục tiêu của chương trình TTNC cho (n = 28)

TT	Nội dung mục tiêu của chương trình	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
		n	%	n	%	n	%
1	Có hiểu biết sơ lược về TDTT (Lý luận và phương pháp TDTT, y sinh học TDTT...)	24	86%	4	16%	0	0%
2	Có kiến thức cơ bản về môn TTNC (Kỹ chiến thuật; Luật; Phương pháp trọng tài; Phương pháp tổ chức các hoạt động...)	23	82%	5	18%	0	0%
3	Đạt trình độ thể lực chung theo lứa tuổi; Có trình độ nhất định về thể lực chuyên môn	27	96%	1	4%	0	0%
4	Có khả năng thực hiện những hành động kỹ chiến thuật cơ bản; Có khả năng tham gia thi đấu ở cấp độ phong trào;	27	96%	1	4%	0	0%
5	Có kỹ năng cơ bản để xử lý ban đầu những chấn thương thường gặp trong thể thao	22	79%	6	21%	0	0%
6	Có khả năng thực hiện ít nhất một trong các nghiệp vụ về trọng tài, tổ chức thi đấu, hướng dẫn tập luyện...(cấp phong trào)	23	82%	5	18%	0	0%
7	Có ý thức tuyên truyền, hướng dẫn mọi người thực hiện đúng các nguyên tắc cơ bản khi tham gia các hoạt động thể thao	21	75%	5	18%	2	7%
8	Có trách nhiệm (với tư cách là hạt nhân thể thao) phát triển thể thao trong cộng đồng	21	75%	6	21%	1	4%



Đề phát huy tốt nhất vai trò của các hạt nhân thể thao trong các hoạt động thể thao quần chúng thì việc bồi dưỡng nâng cao thành tích và nghiệp vụ thể thao là việc làm rất cần thiết
(Ảnh minh họa)

Kết quả trình bày tại bảng 1 cho thấy: Tất cả các mục tiêu mà đề tài lựa chọn ban đầu đều được đa số chuyên gia tán thành. Các tiêu chí đều được 75% đến 96% số người trả lời “đồng ý”. Cụ thể như sau:

- Về mặt kiến thức (nội dung 1 và 2): Có lần lượt là 86% và 82% số người “đồng ý”; 16% và 18% còn thấy “phân vân”; Không có ai “không đồng ý”;

- Về mặt kỹ năng (nội dung 3, 4, 5 và 6): Lần lượt có 96%, 96%, 79% và 82% số người “đồng ý”; 4%, 4%, 21% và 18% số người được hỏi “phân vân” với các nội dung này; Không có ai “không đồng ý”.

- Về mặt thái độ (nội dung 7 và 8): Cả hai nội dung này đều có 75% số người “đồng ý”; 18% và 21% “phân vân”; Ở hai nội dung ở mặt này thì có lần lượt 7% (2 người) và 4% (1 người) “không đồng ý” với các nội dung này.

Kết quả trên cho thấy các mục tiêu của chương trình TTNC được các đa số chuyên gia tán thành. Kết quả này cùng với kết quả điều tra về nhu cầu của sinh viên nhóm TTNC cho thấy các mục tiêu trên bước đầu đủ cơ sở khoa học để định hướng cho việc lựa chọn và xây dựng nội dung chương trình và tổ chức hoạt động bồi dưỡng cho sinh viên các nhóm TTNC ở từng môn thể thao cụ thể.

2. Xác định nội dung của chương trình

Từ các mục tiêu trên, tác giả bước đầu lựa chọn các nội dung của chương trình bồi dưỡng. Tiếp đó, tác giả thông qua ý kiến đánh giá của các cán bộ Đoàn Thanh niên (giảng viên Khoa TDTT), Trợ lý Văn – thể, Trợ lý Đào tạo và các cán bộ quản lý (Phó Bộ môn trở lên) tại Khoa TDTT, Trường ĐH Sư phạm – ĐH Thái Nguyên (nơi tổ chức thực nghiệm). Kết quả các ý kiến đánh giá được tổng hợp tại bảng 2 (n = 11).

Căn cứ vào các mục tiêu đã xác định, tác giả xây dựng nội dung của chương trình TTNC gồm 9 nội dung cơ bản cùng với 29 nội dung chi tiết và yêu cầu kèm theo. Qua ý kiến đánh giá của các cán bộ quản lý được tổng hợp tại bảng 2 cho thấy: Các nội dung mà đề tài đã xây dựng nhận được sự tán thành cao với tỷ lệ số người “đồng ý” từ 82% đến 100%; “phân vân” từ 9% đến 18%; không có ai “không đồng ý” với những nội dung mà đề tài đưa ra. Kết quả này cho thấy 9 nội dung cơ bản cùng với 29 nội dung chi tiết và yêu cầu kèm theo mà đề tài đã xây dựng đã đủ cơ sở khoa học để đưa vào chương trình khung. Chương trình khung này sẽ là nền tảng rất quan trọng mang tính định hướng cụ thể để xây dựng chương trình TTNC ở từng môn thể thao.

Bảng 2. Tổng hợp ý kiến đánh giá của CBQL về nội dung chương trình TTNC (n=11)

TT	Nội dung cơ bản	Nội dung chi tiết và yêu cầu	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
			m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Kiến thức cơ bản về Lý luận và Phương pháp TDTT	Hiểu các khái niệm cơ bản về TDTT	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Biết sử dụng các phương tiện GDTC	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Hiểu các phương pháp và nguyên tắc GDTC	9	81.82	2	18.18	0	0.00
		Biết khái niệm về các tổ chất thể lực và phương pháp tập luyện	9	81.82	2	18.18	0	0.00
2	Kiến thức cơ bản về Y học TDTT	Biết được ảnh hưởng của tập luyện thể thao đến hệ thần kinh, hô hấp, tuần hoàn;	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Hiểu được các trạng thái sinh lý của cơ thể trong hoạt động TDTT (trước, trong và sau vận động)	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Biết được nguyên nhân, biện pháp phòng ngừa và biện pháp sơ cứu những chấn thương thường gặp, đặc biệt trong hoạt động tập luyện và thi đấu môn TTNC	9	81.82	2	18.18	0	0.00
3	Kiến thức cơ bản về môn TTNC	Đặc điểm của môn TTNC	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Ý nghĩa, vai trò của môn thể thao với đời sống xã hội	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Sơ lược lịch sử phát triển	9	81.82	1	9.09	0	9.09
4	Thể lực chung và thể lực chuyên môn	Phát triển toàn diện thể lực chung theo tiêu chuẩn	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Khắc phục hạn chế và phát huy tối đa thể lực chuyên môn theo sở trường	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Biết các phương pháp tập luyện thể lực	10	90.91	1	9.09	0	0.00
5	Kỹ thuật cơ bản của môn TTNC	Hiểu được ý nghĩa và nguyên lý của các kỹ thuật cơ bản	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Thực hiện tốt những kỹ thuật cơ bản	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Thực hiện được một số kỹ thuật khó (nâng cao)	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Biết được các phương pháp tập luyện kỹ thuật cơ bản	9	81.82	2	18.18	0	0.00
6	Chiến thuật của môn TTNC	Hiểu được những kiến thức cơ bản về chiến thuật của môn TTNC	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Vận dụng được kỹ thuật trong thực hiện các chiến thuật thi đấu cơ bản	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Biết lựa chọn các hành động chiến thuật phù hợp trong thi đấu	10	90.91	1	9.09	0	0.00
7	Luật thi đấu	Trang bị những hiểu biết cơ bản về luật thi đấu	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Vận dụng luật để giải thích các tình huống trong thực tiễn thi đấu	9	81.82	2	18.18	0	0.00
8	Phương pháp trọng tài (cấp độ phong trào)	Hiểu được quyền hạn và nhiệm vụ của trọng tài	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Sử dụng đúng các ký hiệu và các thiết bị hỗ trợ trọng tài	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Biết vận dụng luật để xử lý những tình huống trong thi đấu	9	81.82	2	18.18	0	0.00
9	Công tác tổ chức các hoạt động tập luyện và thi đấu của môn TTNC ở cấp độ phong trào	Biết xây dựng kế hoạch tập luyện cá nhân, nhóm	9	81.82	2	18.18	0	0.00
		Biết xây dựng điều lệ giải thi đấu	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Biết xếp lịch và tổng hợp kết quả thi đấu	9	81.82	2	18.18	0	0.00
		Biết chuẩn bị cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ tập luyện và thi đấu	9	81.82	2	18.18	0	0.00

3. Xác định tiêu chí đánh giá người học

Căn cứ vào mục tiêu và nội dung chương trình đã xác định, tác giả xây dựng nội dung đánh giá gồm 5 mặt năng lực với các tiêu chí đánh giá cụ thể dưới đây:

- Trình độ thể lực chung: Sử dụng 4/6 test gồm: Bật xa tại chỗ; Chạy 30m XPC; Chạy con thoi 4 x 10m; Chạy tùy sức 5 phút (theo Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, SV của Bộ GD-ĐT);

- Kỹ thuật cơ bản và thể lực chuyên môn: Xây dựng theo từng môn thể thao cụ thể;

- Năng lực tổ chức hoạt động tập luyện: Đánh giá thông qua khả năng xây dựng kế hoạch và nội dung tập luyện (theo thang điểm 10);

- Năng lực tổ chức thi đấu môn TTNC được đánh giá qua 2 tiêu chí: Khả năng soạn thảo điều lệ các giải thi đấu thể thao (thang điểm 10); Khả năng sắp xếp lịch thi đấu và tổng hợp kết quả thi đấu (thang điểm 10);

- Năng lực trọng tài thi đấu môn TTNC được đánh giá qua 2 tiêu chí: Khả năng vận dụng luật và xử lý các tình huống nảy sinh (thang điểm 10); Tư thế tác phong điều khiển cuộc đấu trên sân (theo thang điểm 10).

Các tiêu chí đánh giá trên nhận được sự nhất trí cao của các cán bộ quản lý (như ở mục 2) với tỷ lệ “đồng ý” từ 91% đến 100%; có 9% “phân vân” ở 2 tiêu chí; và không có ai “không đồng ý” (bảng 3). Kết quả này cho thấy các tiêu chí bước đầu đủ điều kiện để đưa vào chương trình khung, làm cơ sở định hướng cho việc xây dựng các nội dung kiểm tra đánh giá trong chương trình TTNC ở từng môn thể thao cụ thể.

Bảng 3. Tổng hợp ý kiến đánh giá của các CB QL về nội dung kiểm tra đánh giá (n=11)

TT	Nội dung đánh giá	Tiêu chí cụ thể	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
			m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Trình độ thể lực chung	Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, SV của Bộ GD-ĐT. Sử dụng 4/6 test gồm: Bật xa tại chỗ; Chạy 30m XPC; Chạy con thoi 4 x 10m; Chạy tùy sức 5 phút	11	100.00	0	0.00	0	0.00
2	Kỹ thuật và thể lực chuyên môn	Được xây dựng cụ thể ở từng môn thể thao cụ thể	11	100.00	0	0.00	0	0.00
3	Năng lực tổ chức hoạt động tập luyện	Đánh giá thông qua khả năng xây dựng kế hoạch và nội dung tập luyện (theo thang điểm 10)	10	90.91	1	9.09	0	0.00
4	Năng lực tổ chức hoạt động thi đấu môn TTNC	Khả năng soạn thảo điều lệ các giải thi đấu thể thao (thang điểm 10)	10	90.91	1	9.09	0	0.00
		Khả năng sắp xếp lịch thi đấu và tổng hợp kết quả thi đấu (thang điểm 10)	11	100.00	0	0.00	0	0.00
5	Năng lực trọng tài thi đấu môn TTNC	Khả năng vận dụng luật và xử lý các tình huống nảy sinh (thang điểm 10)	11	100.00	0	0.00	0	0.00
		Tư thế tác phong điều khiển cuộc đấu trên sân (theo thang điểm 10)	11	100.00	0	0.00	0	0.00



Huấn luyện thể lực chung và thể lực chuyên môn là một trong những nội dung cơ bản của chương trình Thể thao nâng cao (Ảnh minh họa)

KẾT LUẬN

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn, cùng với ý kiến chuyên gia, tác giả xác định mục tiêu và nội dung của chương trình TTNC (chương trình khung) như sau:

- Mục tiêu của chương trình gồm 3 mặt: Kiến thức (kiến thức chung về TDTT và kiến thức cơ bản về môn TTNC); Kỹ năng (thể lực, kỹ chiến thuật môn TTNC, nghiệp vụ thể thao); Thái độ (ý thức trong các hoạt động thể thao, trách nhiệm với cộng đồng).

- Căn cứ vào mục tiêu định hướng trên, đề tài xây dựng nội dung của chương trình khung gồm 9 nội dung cơ bản là: Kiến thức cơ bản về Lý luận và Phương pháp TDTT; Kiến thức cơ bản về Y học TDTT; Kiến thức cơ bản về môn TTNC; Thể lực chung và thể lực chuyên môn; Kỹ thuật cơ bản của môn TTNC; Chiến thuật của môn TTNC; Luật thi đấu; Phương pháp trọng tài (cấp độ phong trào); Công tác tổ chức các hoạt động tập luyện và thi đấu của môn TTNC ở cấp độ phong trào.

- Nội dung kiểm tra đánh giá trình độ người học qua 5 mặt năng lực gồm: Trình độ thể lực chung; Kỹ thuật cơ bản và thể lực chuyên môn; Năng lực tổ chức hoạt động tập luyện; Năng lực tổ chức thi đấu môn TTNC; Năng lực trọng tài thi đấu môn TTNC.

Chương trình TTNC với các mục tiêu, nội dung đào tạo, nội dung kiểm tra đánh giá ở trên là chương trình khung mang tính chất định hướng để tiếp tục xây dựng chương trình cụ thể, chi tiết ở từng môn thể thao khác nhau.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Nghị quyết số 08-NQ/TW của Ban Chấp hành TW, ngày 01 tháng 12 năm 2011 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020*.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1993), *Kỷ yếu hội thảo Quốc gia về Phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ đại học*, Hà Nội (14/4/1993).

3. Vũ Cao Đàm (2012), *Giáo trình Phương pháp luận NCKH*, Nxb Giáo dục.

4. Nguyễn Xuân Sinh và cộng sự (2012), *Giáo trình Lý luận và phương pháp NCKH TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

5. Vũ Đức Thu và cộng sự (1998), *Lý luận & Phương pháp GDTC trong trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

6. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thor (2006), *Lý luận & Phương pháp GDTC trong trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 11/1/2016, Phản biện ngày 3/3/2016, duyệt in ngày 5/6/2016)